

Bản án số: 275/2020/HS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Mai Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoài Nam

Bà Nguyễn Lê Phương

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn T ; sinh ngày 23 tháng 9 năm 1997, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Tổ 46 khu 5 phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B; và bà: Đàm Thị T; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt ngày 30/5/2020, tạm giữ đến ngày 02/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Đến ngày 09/6/2020 bị Công an tỉnh Quảng Ninh khởi tố bị can, bắt tạm giam về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Tùng H; sinh ngày 21 tháng 9 năm 1993, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Tổ 97 khu 6 phường, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam;

quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T và bà: Trần Thúy H; vợ là Trần Thanh H, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: chưa;  
Bị bắt ngày 30/5/2020, tạm giữ đến ngày 02/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hoàng Thị T; sinh ngày 20 tháng 01 năm 1987, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Tổ 11 khu 1 phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn S; và bà: Chu Thị L; chồng là Đỗ Quang D, có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017, Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt ngày 30/5/2020, tạm giữ đến ngày 02/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Thị H; sinh ngày 17 tháng 9 năm 1986, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Tổ 4 khu 4b phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H; và bà: Lưu Thị H; chồng là Vũ Duy H, có 01 con sinh năm 2012, Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt ngày 30/5/2020, tạm giữ đến ngày 02/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: - Ông Nguyễn Ngọc D

Địa chỉ: Tổ 2 khu 1 phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Nguyễn Văn H

Địa chỉ: Thôn nam H, xã K, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ, ngày 30/5/2020, Hoàng Thị T đến quán trà sữa Butterfly Tea của anh Nguyễn Việt D, ở tổ 3, khu 1, phường T, thành phố H uống nước, thì gặp Nguyễn Thị H, Phạm Tùng H và một phụ nữ tên P (không rõ lai lịch, địa chỉ). Ít phút sau, P rủ T, H và T đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “lôc” ăn tiền. Cả bọn đồng ý, P lấy 01 bộ bài tú lơ khơ còn mới, có sẵn ở cầu thang rồi bóc, bỏ đi 03 lá bài phăng teo, còn lại 52 lá bài, dùng làm công cụ đánh “lôc”. Cả nhóm quy ước cách chơi cụ thể như sau: bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài chia đều cho 04 người chơi, mỗi người chơi cầm 10 lá bài và còn thừa 12 lá thì úp xuống không sử dụng đến. Mỗi lá bài gồm hai phần chất và số. Lá số 2 là lá bài lớn nhất, lá số 3 là lá bài nhỏ nhất, không phân biệt chất. Sáp là bộ 03 lá bài cùng

số, đây là bộ từ 03 lá bài trở lên có số liên tiếp liên nhau. Người nào có “cái” được đánh trước, lần lượt đến người sau theo hướng ngược kim đồng hồ. Người chơi nào đánh hết số bài trên tay trước là người thắng cuộc. Những người chơi còn lại đều là người thua và phải đưa cho người thắng cuộc ván đó số tiền tương ứng với số lá bài đang cầm trên tay và theo như thỏa thuận từ trước là 5.000 đồng một lá bài. Nếu trong một ván, ai mà không đánh được lá bài nào trên tay thì bị “lùng” và phải trả cho người thắng cuộc ván đó số tiền 70.000 đồng; ngay sau khi chia bài, người chơi nào “xin lốc”, tức là người xin đánh tất cả 10 lá bài trên tay mà không bị ai chặn lại, nếu thành công, mỗi người chơi còn lại phải trả cho người “xin lốc” số tiền 100.000 đồng còn nếu bị chặn lại thì người “xin lốc” phải trả cho người chặn được số tiền 400.000 đồng; Tứ quý (gồm 04 lá bài cùng số từ lá bài A đến lá bài số 3) để chặn lá bài số 2 thì người bị chặn phải trả cho người chặn số tiền 100.000 đồng. Sau khi chơi hết ván thì người thắng sẽ thu lại toàn bộ 52 lá bài rồi lại chia lại cho người chơi để chơi ván mới.

Cả nhóm chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thì Nguyễn T đến xem, do P có việc không chơi tiếp và đi về, nên Tài đã vào thay chỗ của P đánh bạc cùng T, H và H. Cả nhóm đánh bạc đến 16 giờ 45 phút ngày 30/5/2020, thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: Thu trên mặt bàn nơi đánh bạc 52 lá bài tứ lơ khơ và 10.470.000 đồng (mười triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 chiếc bàn và 04 chiếc ghế.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H khai phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung vụ án. Các bị cáo xác nhận, số tiền đánh bạc của từng người cụ thể: H có 800.000 đồng, Thu có 2.000.000 đồng, Tài có 3.670.000 đồng, Huy có 4.000.000 đồng. Ngoài ra, H, Tài, T và H đều khai không biết lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ tên là P.

Vật chứng gồm: 52 lá bài tứ lơ khơ và 10.470.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục bảo quản chờ xử lý theo quy định. Đối với 01 chiếc bàn và 04 chiếc ghế không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 250/CT-VKSHL ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố 4 bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả 4 bị cáo; căn cứ khoản 1,2,5 điều 65 Bộ luật hình sự đối với 3 bị cáo: H, T, H; căn cứ khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

- Nguyễn T: từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2020, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến 02/6/2020.

- Các bị cáo Phạm Tùng H, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: căn cứ điểm a,b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; tịch thu sung công quỹ số tiền 10.470.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với các bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của 4 bị cáo Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H cơ bản phù hợp với nhau và phù hợp với nội dung vụ án về việc các bị cáo đang đánh bạc bằng hình thức “lôc” được thua bằng tiền vào chiều 30/5/2020 tại quán trà sữa Butterfly Tea, đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang thu giữ 52 lá bài tú lơ khơ và 10.470.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Anh Nguyễn Văn H là nhân viên quán trà sữa Butterfly Tea khai cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo, anh H xác nhận anh được anh Nguyễn Việt D - chủ quán trà sữa Butterfly Tea giao quản lý quán, ngày 30/5/2020 chỉ có một mình anh là nhân viên tại quán, anh và anh D không biết nhóm của Phạm Tùng H đánh bạc được thu bằng tiền tại quán và cũng không thu bất cứ số tiền nào của những người đó để họ được đánh bạc.

Ông Nguyễn Ngọc D khai tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm và sự việc ông được biết Công an bắt quả tang 4 bị cáo đánh bạc tại quán trà sữa Butterfly Tea, thu giữ tiền và bộ bài dùng để đánh bạc.

Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra và lời khai của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy lời khai của bị cáo đã phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 16 giờ 45 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại quán trà sữa Butterfly Tea, thuộc tổ 3, khu 1, phường T, thành phố H,

tỉnh Quảng Ninh, Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Lôc” được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.470.000 đồng (mười triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) thì bị Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy, lời khai của bị cáo đã phù hợp với các tài liệu điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 16 giờ 45 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại quán trà sữa Butterfly Tea, thuộc tổ 3, khu 1, phường Trần H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Lôc” được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.470.000 đồng (mười triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) thì bị Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất ổn định xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn vì từ đó thường nảy sinh nhiều vi phạm pháp luật khác. Pháp luật quy định xử lý đối với hành vi đánh bạc để giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bài sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật, song vì mục đích thu lời bất chính nên đã cố ý vi phạm. Hành vi của các bị cáo công khai đánh bạc ngay tại quán trà sữa là nơi có thể có nhiều người qua lại thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là cần thiết, có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét vai trò của các bị cáo: vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, không có người tổ chức, phân công để thực hiện tội phạm. Tuy nhiên các bị cáo đều xác nhận số tiền dùng để đánh bạc là: H 800.000 đồng, T 2.000.000 đồng, Tài 3.670.000 đồng, H 4.000.000 đồng. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo có số tiền đánh bạc nhiều hơn bị cáo khác.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: cả 4 bị cáo không có tình tiết tăng nặng và đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo Thu có bố được Nhà nước tặng huân chương nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: các bị cáo Phạm Tùng H, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H phạm tội đều lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự, để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật mà lao động, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Nguyễn T cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã bị Công an tỉnh Quảng Ninh bắt tạm giam và khởi tố về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của vụ án này, nên không áp dụng các quy định của điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về vật chứng của vụ án: cơ quan điều tra thu giữ 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 lá bài là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 10.470.000đ là của tiền của cả 4 bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo đều không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H đã phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 09/6/2020, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến 02/6/2020.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1 điều 51; điều 58; khoản 1,2,5 điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Tùng H, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị T. Căn cứ khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Thị T.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tùng H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Tùng H cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B để giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H để giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường C để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 120; 121 và 122/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đối với Phạm Tùng H, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điều 331; điều 333; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.470.000đ (Mười triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 279/BB-THA ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Buộc các bị cáo Phạm Tùng H, Nguyễn T, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an TP H

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THA hình sự
- Trại tạm giam QN
- Chi cục Thi hành án TP H;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**Đặng Mai Lan**



















































